

## Đà tăng tiếp tục duy trì

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 1.1%, đóng cửa tại 1,475 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, HPG (+6.8%), TCB (+1.3%), và VPB (+0.9%) đóng góp tích cực cho chỉ số trong khi VNM (-0.7%) và VIC (-1.9%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán tăng cao. Giá trị bán ròng ở mức 1,500 tỷ đồng. Cụ thể, HPG, MBB, và VCB chịu áp lực bán cao nhất trong khi PLX, NVL, và KDH thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

### Đồ thị VN30 Future: Kiểm định vùng 1,500 điểm

VN30F2106 tiếp tục tăng trong phiên giao dịch trước, xác nhận breakout tại vùng 1,450 điểm và tăng khuynh hướng kiểm định ngưỡng 1,500 điểm. Cụ thể, xu hướng tăng vẫn duy trì và được xác nhận bởi các đường MA chủ đạo. Bên cạnh đó, khối lượng giao dịch đã bắt đầu tăng, điều này hàm ý cho sự gia tăng của hoạt động mua. Trong trường hợp này, traders nên nắm giữ vị thế mua.

### Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh vùng 1,450-1,460 điểm nên được tiếp tục nắm giữ và dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới 1,435 điểm.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

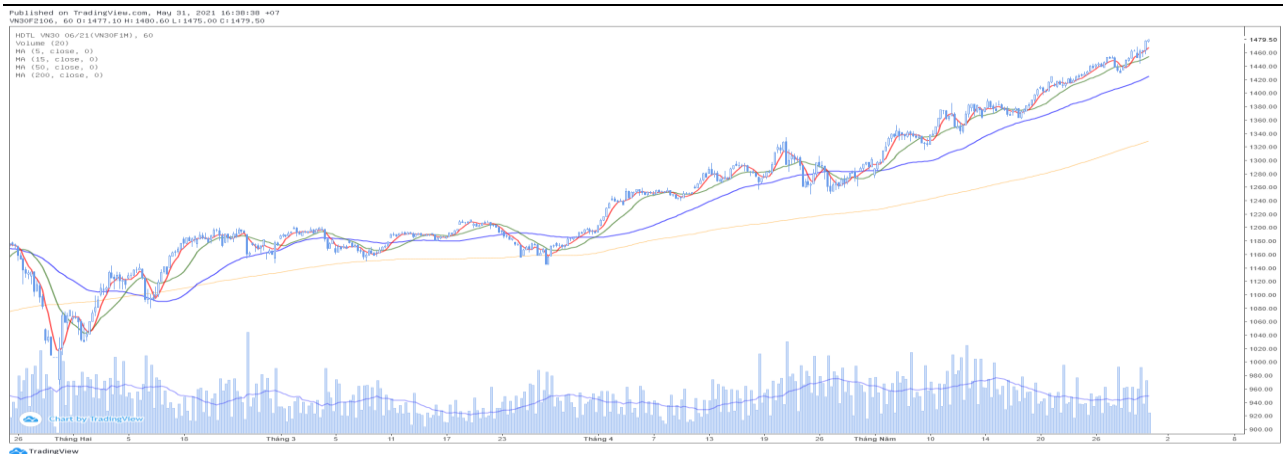
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,474.8	1.1					
VN30F2106	1,479.5	1.2	211,791	26,402	1,270	17/06/21	19
VN30F2107	1,473.8	1.2	534	194	1,130	15/07/21	47
VN30F2109	1,471.6	1.4	72	267	1,131	16/09/21	110
VN30F2112	1,465.0	1.1	165	106	1,132	16/12/21	201

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

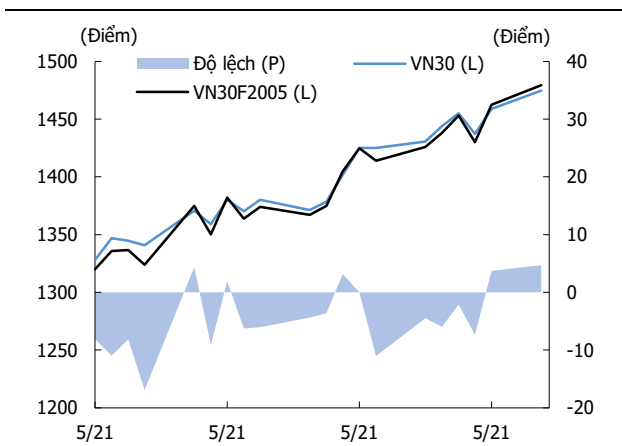
dang.lh@kisvn.vn

### Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30



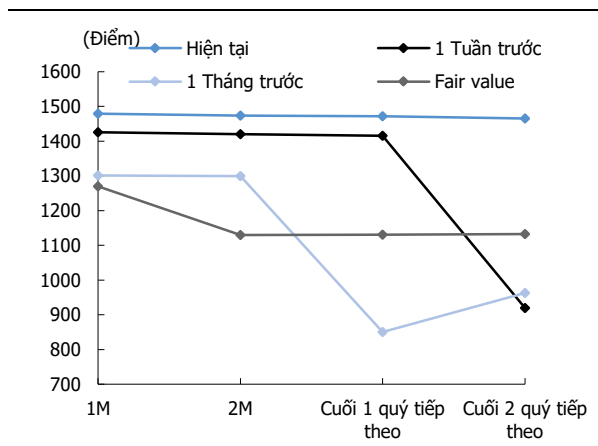
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

### Hình 2. Basis spread



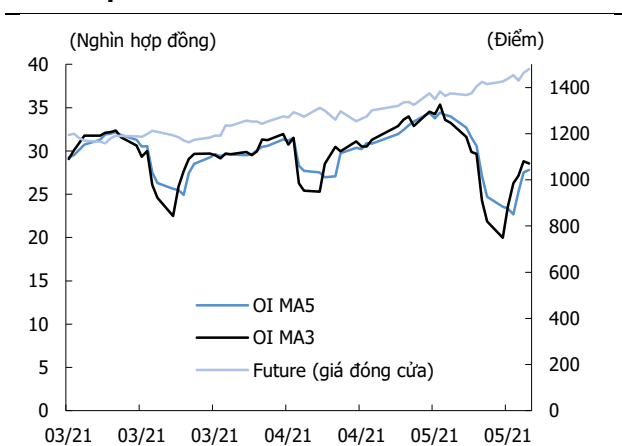
Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



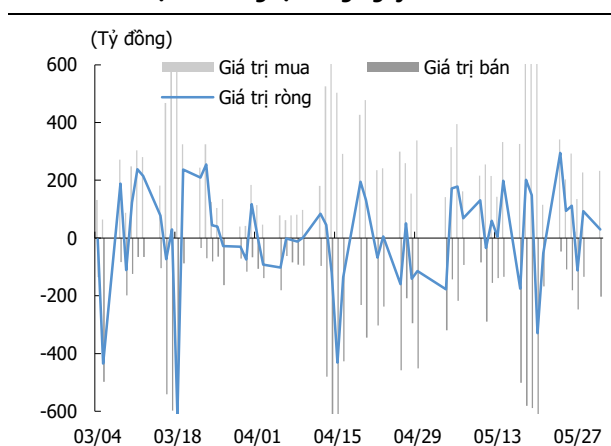
Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

### Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	195,872	0.65	48,700	3.3	23.8	2.48	3,557	16.7	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	40,160	0.33	54,100	(2.5)	21.2	1.96	905	27.4	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	197,713	3.29	53,100	3.7	11.1	2.17	15,498	25.2	53,100	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	77,254	5.14	97,900	3.3	20.7	4.61	2,282	49.0	98,000	43,600
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	158,092	0.66	82,600	0.7	20.9	3.13	812	2.4	96,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	53,869	3.13	33,800	2.9	10.9	2.19	5,578	17.3	33,900	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	235,723	7.98	52,700	6.8	13.0	3.57	30,335	29.0	52,700	15,123
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	22,045	1.10	39,450	1.2	18.4	2.65	3,228	30.6	39,600	20,905
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	106,353	5.30	38,000	0.8	10.5	2.07	19,242	22.8	38,300	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	129,333	3.76	110,100	(2.1)	85.9	8.00	2,134	32.8	115,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	65,847	3.56	138,500	(2.9)	15.3	3.81	864	49.0	150,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	145,602	4.21	134,600	(0.2)	32.2	4.58	2,389	7.8	144,800	52,602
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	37,481	1.25	77,000	(1.0)	28.5	7.04	3,910	2.8	78,000	17,038
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	67,912	0.73	54,600	(0.4)	18.7	2.90	2,358	15.9	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	22,941	1.52	100,900	(0.1)	20.3	3.99	498	49.0	104,900	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	27,517	0.46	11,750	0.4	11.3	0.95	14,863	3.2	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,987	0.67	58,200	(1.9)	8.1	1.52	700	49.0	61,000	29,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	12,281	0.36	19,900	1.0	17.6	1.55	3,308	8.5	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	28,676	1.43	44,400	6.2	16.0	2.52	13,153	46.2	44,500	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	60,963	4.81	33,800	6.1	22.6	2.05	38,369	11.7	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	188,213	10.17	53,700	1.3	13.2	2.40	13,494	22.5	53,700	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,685	0.38	22,300	(0.9)	8.7	1.54	6,153	10.7	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	40,134	1.93	37,450	3.7	9.8	2.15	5,745	30.0	37,500	15,796
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	365,695	3.34	98,600	(1.0)	17.3	3.62	1,762	23.3	108,500	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	337,504	4.23	102,600	(1.9)	13.0	3.70	3,757	22.6	112,400	70,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	397,436	5.98	117,500	(1.9)	54.0	4.93	2,086	14.3	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	59,577	2.48	110,000	(1.8)	30.1	3.94	524	18.6	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	189,141	7.86	90,500	(0.7)	19.3	6.04	3,809	54.8	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	169,869	9.17	69,200	0.9	15.0	3.03	15,675	15.4	69,200	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	66,806	1.34	29,400	(3.8)	25.0	2.22	6,112	29.7	38,300	24,800

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.